

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 28 - 03 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh

Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Lê Đăng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 và 28 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 302/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 327/2021/QĐXXST-HS ngày 16/12/2021 đối với các bị cáo.

1. VŨ DUY T, sinh năm 1970. HKTT: Số H, P, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Hiện ở: Số 4 ngõ 222 Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội; nghề nghiệp: Tự Do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B (Chết) và bà Vũ Thị T; Vợ: Trịnh Thị Nhâm; Có 02 con: lớn SN 2004, nhỏ SN 2006; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 390 ngày 27/06/2021 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị bắt và tạm giữ ngày 17/6/2021- Huỷ tạm giữ ngày 25/6/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. LUYỆN THÀNH V, sinh năm 1980. HKTT và chỗ ở: Đ, T, Yên Mỹ, Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Luyện Ngọc Giao

và bà Nguyễn Thị D; Vợ: Hoa Thị L; Có 03 con: lớn SN 2002, nhỏ SN 2017; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 388 ngày 27/06/2021 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị bắt và tạm giữ ngày 17/6/2021- Huỷ tạm giữ ngày 25/6/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

3. LUYỆN VĂN H, sinh năm 1969. HKTT và chỗ ở: Đ, T, Yên Mỹ, Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Luyện Văn Cung (Đã chết) và bà Dương Thị C (Đã chết); Vợ: Hoàng Thị H; Có 03 con: Lớn SN 1987, nhỏ SN 1994; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 389 ngày 27/06/2021 bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự:

Tiền sự: Ngày 01/12/2010, Công an huyện Yên Mỹ- Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Đánh nhau

Tiền án: Bản án số 25/2006/HSST ngày 12/09/2006, TAND Huyện Yên Mỹ xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển P tiện giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 02 năm và pH nộp án phí 50.000 đồng. Theo biên bản xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ cung cấp: Bị án H đã nộp án phí ngày 20/6/2016.

Bị bắt và tạm giữ ngày 17/6/2021- Huỷ tạm giữ ngày 25/6/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

4. VŨ NGỌC P, sinh năm 1962. HKTT: Số H, P, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Chỗ ở: Số 20 ngõ 178 Bờ Đề, Long Biên, Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ (Đã chết) và bà Quách Thị B; Vợ: Phạm Thị T; Có 03 con: lớn SN 1984, nhỏ SN 2002; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 400 ngày 28/06/2021 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo đầu thú và tạm giữ từ ngày 23/06/2021, hủy bỏ tạm giữ ngày 25/06/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt)

5. LÊ VĂN H, sinh năm 1981. HKTT: Số P, B, Long Biên, Hà Nội; Hiện ở: Tổ 14, P. Long Biên, Q. Long Biên, Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Phạm Thị H; Vợ: Trần Thị N; Có 03 con: lớn SN 1984, nhỏ SN 1985; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 429 ngày 12/07/2021 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo đầu thú và tạm giữ từ ngày 02/7/2021, hủy bỏ tạm giữ ngày 09/7/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 ngày 17/06/2021, tổ công tác Đội CSHS- Công an Quận Long Biên phát hiện bắt quả tang tại bãi xe ô tô số 237 Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội có 02 chiếc bạc đang có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “ Sâm”.

Chiều bạc thứ nhất gồm: Hoàng Thị Hằng- SN 1967, HKTT: Đạo Khê- Trung Hưng- Yên Mỹ- Hưng Yên (01 tiền án đánh bạc năm 2006 đã xóa án tích), Lù Văn Cương- SN 1991, HKTT: Các Lăng- Tân T - Hoàng Su Phì- Hà Giang, Lê Xuân Mới- SN 1981, HKTT: H Hà- H H - Nam Định và Triệu Thị Thùy Vân- SN 1984, HKTT: Số 6- Lô 4- Đền Lừ 2- Hoàng Văn Thụ- Hoàng Mai- Hà Nội. Tang vật v thu giữ: 02 bộ bài tây loại 52 quân và tổng số tiền tại chiều bạc là 810.000 đồng các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Chiều bạc thứ 2 gồm: Vũ Duy T - SN 1970, HKTT: Số 5/39 Phúc Tân- Hoàn Kiếm- Hà Nội, Luyện THÀNH V - SN 1980, HKTT: Xóm 4- Trung Yên- Yên Mỹ- Hưng Yên, Luyện Văn H - SN 1969, HKTT: Xóm Cầu- Trung Yên- Yên Mỹ- Hưng Yên . Ngoài ra, khi cơ quan Công an kiểm tra có Lê Văn H - SN 1981, HKTT: Số 1/120 Phú Viên- Bồ Đề- Long Biên- Hà Nội và Vũ Ngọc P - SN 1962, HKTT: Số 5/39 Hàm Tử Quan- Phúc Tân- Hoàn Kiếm- Hà Nội đang tham gia đánh bạc đã bỏ chạy thoát. Tang vật thu giữ: 02 bộ bài tây loại 52 quân, 01 điện thoại Samsung màu đen của P và tổng số tiền tại chiều bạc là 6.580.000 đồng. Ngày 23/06/2021 và ngày 02/07/2021, P và H đến Cơ quan điều tra- Công an Quận Long Biên đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận:

Khoảng 16h ngày 17/6/2021, Triệu Thị Thùy Vân, Hoàng Thị Hằng, Lê Xuân Mới, Lù Văn Cương, Vũ Duy T , Luyện THÀNH V , Luyện Văn H , Vũ Ngọc P , Lê Văn H đến bãi xe số 237 phố Phú Viên- P. Bồ Đề- Long Biên- Hà Nội và cùng thống nhất rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “ Sâm” và chia thành 02 chiều đánh bạc. Hình thức cách chơi như sau: Các đối tượng lấy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài có sẵn ở lán bãi xe để làm công cụ đánh bạc, thống nhất quy tắc và cách chơi như sau: Lấy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân chia đều cho mỗi người

10 quân bài và để lại 02 quân bài, ai chia bài thì người đó được đánh trước, người đánh sau (theo chiều kim đồng hồ) pH có quân bài hoặc bộ bài cùng loại cao hơn người đánh trước thì mới được hạ xuống chặn người đánh trước. Cứ tiếp tục như vậy đến khi có ai đánh hết các quân bài trước thì kết thúc một ván chơi. Khi kết thúc một ván bài thì sẽ căn cứ kết quả như sau để tính tiền thắng thua: Người nào hết quân bài trên tay trước trước thì thắng, những người còn lại pH trả tiền cho người thắng theo số những quân bài còn lại trên tay, mỗi quân bài quy định là 5.000 đồng. Ai báo “sâm” có nghĩa là trên bài có 04 quân “2” hoặc một bộ gồm 10 quân bài liên tiếp tăng dần mà không ai chặn được thì người báo “sâm” thắng và mỗi người pH trả cho người báo “sâm” 100.000 đồng, nếu có ai có những quân bài bắt được quân bài của người báo “sâm” (bằng bộ bài cao hơn) thì người báo “sâm” pH trả cho người bắt được 1.000.000 đồng. Nếu người nào có “tứ quý” có nghĩa là có 04 quân bài giống nhau chặn quân bài “2” của người đánh trước đó thì người có quân bài “2” pH trả cho người có “tứ quý” số tiền 400.000 đồng. Nếu ai cháy bài có nghĩa là trước khi kết thúc ván bài không đánh được quân bài nào thì pH trả cho người về nhất là 300.000 đồng. Các đối tượng Triệu Thị Thùy Vân, Hoàng Thị Hằng, Lê Xuân Mới, Lù Văn Cương, Vũ Duy T, Luyện THÀNH V, Luyện Văn H, Vũ Ngọc P, Lê Văn H đánh bạc đến 18h10 phút cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại chiếu bạc thứ nhất, Hoàng Thị Hằng khai sử dụng 100.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị cơ quan Công an phát hiện Hằng đang hòa tiền và để tiền lại trên chiếu bạc. Lù Văn Cương khai sử dụng 250.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị cơ quan Công an phát hiện Cương đang thắng 50.000 đồng và để toàn bộ tiền trên chiếu bạc. Lê Xuân Mới khai sử dụng 150.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị cơ quan Công an phát hiện Mới không rõ thắng thua và để toàn bộ tiền trên chiếu bạc. Triệu Thị Thùy Vân khai sử dụng 300.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị cơ quan Công an phát hiện Vân đang hòa tiền và để toàn bộ tiền trên chiếu bạc. Các đối tượng đều khai nhận số bài tây đã có sẵn tại chiếu bạc, không ai chuẩn bị, không ai canh giới hay thu hồ, thu phé chơi đánh bạc.

Tại chiếu bạc thứ hai, Vũ Duy T khai sử dụng 3.500.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt T đang thua còn lại 2.000.000 đồng và để toàn bộ trên chiếu bạc. Luyện THÀNH V khai sử dụng 980.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt Văn đang hòa tiền và để toàn bộ tiền trên chiếu bạc. Luyện Văn H khai sử dụng 3.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt H đang thua còn 2.450.000 đồng và để toàn bộ trên chiếu bạc. Vũ Ngọc P mang theo 200.000 đồng để đánh bạc, khi cơ quan công an bắt P đang thắng và có 1.150.000 đồng, P sợ bỏ chạy và để

lại số tiền 1.150.000 đồng. Lê Văn H mang theo 200.000 đồng để đánh bạc, khi cơ quan công an bắt H đang thắng 1.300.000 đồng. Khi H bỏ chạy cầm mang theo số tiền 1.300.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo đều khai nhận không có ai cảnh giới, thu hồ, mọi người cùng rủ nhau đánh bạc, bộ bài có sẵn mọi người tự lấy để đánh bạc.

T hành làm việc với UBND phường Bồ Đề cung cấp: Năm 2014, UBND phường Bồ Đề có ký Hợp đồng thuê mặt bằng trên diện tích đất 92,915m² đất tại khu bãi rác Lâm Du- Bồ Đề với Công ty CP hóa chất nhựa và Công ty CP xây dựng và XNK Thiên An quản lý và sử dụng với thời hạn 05 năm (Từ ngày 14/3/2014 đến ngày 14/3/2019), trong đó có phần đất của bãi xe tại địa chỉ số 237 phố Phú Viên- Bồ Đề- Long Biên do Công ty CP xây dựng và XNK Thiên An trực tiếp quản lý và sử dụng. T hành xác minh tại Công ty CP xây dựng và XNK Thiên An cung cấp: Ngày 01/7/2019, Công ty đã ký bản thỏa thuận với Lê Văn H được quyền tạm sử dụng phần đất số 237 phố Phú Viên và pH đóng góp tiền cho công ty khoảng 10.000.000 đồng/ tháng. H đã đóng tiền cho Công ty đến hết tháng 12/2020 với tổng số tiền 48.000.000 đồng nhưng từ đầu năm 2021 H không thanh toán tiền và không bàn giao mặt bằng cho Công ty. Quá trình điều tra, H khai từ đầu năm 2021, H không đóng tiền hỗ trợ cho Công ty Thiên An nên H không còn quản lý đất bãi xe trên và ngày 17/6/2021, H đến bãi xe chơi thấy mọi người đánh bạc nên H cùng tham gia đánh bạc.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 292/CT - VKS ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố **Vũ Duy T , Luyện THÀNH V , Luyện Văn H , Vũ Ngọc P và Lê Văn H** về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: hành vi của bị cáo **Vũ Duy T , Luyện THÀNH V , Luyện Văn H , Vũ Ngọc P và Lê Văn H** đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo **Vũ Duy T và Lê Văn H** .

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo **Luyện THÀNH V** .

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo **Luyện Văn H và Vũ Ngọc P**.

Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:

- Bị cáo **Vũ Duy T** từ **10** tháng đến **12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **20** đến **24** tháng.

- Bị cáo **Luyện THÀNH V** từ **06** tháng đến **08** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **12** đến **16** tháng.

- Bị cáo **Luyện Văn H** từ **16** tháng đến **18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **32** đến **36** tháng.

- Bị cáo **Vũ Ngọc P** từ **08** tháng đến **10** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **16** đến **20** tháng.

- Bị cáo **Lê Văn H** từ **12** tháng đến **15** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **24** đến **30** tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 04 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân.

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen đã qua sử dụng nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 7.390.000 đồng.

- Đề nghị buộc bị cáo Lê Văn H pH truy nộp số tiền 1.300.000 đồng.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 17/06/2021 tại bãi xe ô tô số 237 Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội, các bị cáo Vũ Duy T , Luyện THÀNH V , Luyện Văn H , Vũ Ngọc P , Lê Văn H có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi sâm thì bị tổ công tác đội Cảnh sát hình sự - Công an Quận Long Biên phát hiện bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo pH chịu trách nhiệm hình sự là 7.880.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo **Vũ Duy T , Luyện THÀNH V , Luyện Văn H , Vũ Ngọc P và Lê Văn H** đã cấu thành tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần pH xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Xét nhân thân các bị cáo **Vũ Duy T , Luyện THÀNH V và Lê Văn H** chưa có tiền án, tiền sự.

Xét nhân thân bị cáo Luyện Văn H có 01 Tiền sự: Ngày 01/12/2010, Công an huyện Yên Mỹ- Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Đánh nhau và 01 Tiền án: Bản án số 25/2006/HSST ngày 12/09/2006, TAND Huyện Yên Mỹ xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển P tiện giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 02 năm và pH nộp án phí 50.000 đồng. Theo luật định tiền án, tiền sự của bị cáo đã được xóa.

Xét nhân thân bị cáo Vũ Ngọc P : Theo trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ Công an TP Hà Nội cung cấp: Năm 1995, Công an Quận Hoàn Kiếm bắt về hành vi đánh bạc. T hành xác minh tại Công an Quận Hoàn Kiếm cung cấp: Qua

kiểm tra sổ sách bắt giữ thể hiện ngày 21/8/1995, Cơ quan CSĐT- Công an Quận Hoàn Kiếm ra quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn đối với P về hành vi đánh bạc nhưng trong sổ sách không phản ánh hình thức xử lý tiếp theo nên không có tài liệu cung cấp nên không đủ căn cứ xác định bị cáo có bị xử phạt về hành vi đánh bạc năm 1995 nên bị cáo xác định không có tiền án, tiền sự.

Vì vậy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

- Bị cáo **Vũ Duy T và Lê Văn H** phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo **Luyện THÀNH V** phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, có bố đẻ là thương binh và được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 BLHS.

- Các bị cáo **Vũ Ngọc P và Luyện Văn H** tại cơ quan điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo H có đơn xác nhận là lao động chính trong gia đình, bị cáo P có mẹ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành tích cực. Căn cứ vào số tiền tham gia đánh bạc, vai trò và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thấy cần có các mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo gây ra.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đáng ra pH xử phạt các bị cáo một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét thấy các bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, hình phạt bổ sung và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về xử lý vật chứng:

[8] - Cho tịch thu, tiêu hủy 04 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân là tang vật của vụ án.

- Cho thi hành trả lại bị cáo Vũ Ngọc P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 7.390.000 đồng là tang vật của vụ án thu được tại hai chiếc bạc được sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Buộc bị cáo Lê Văn H phải truy nộp số tiền 1.300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước là số tiền bị cáo cầm chạy khỏi chiếc bạc.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] – Các vấn đề khác:

Đối với chiếc bạc thứ nhất gồm Hoàng Thị Hằng, Lù Văn Cương, Lê Xuân Mới, Triệu Thị Thùy Vân số tiền đánh bạc là 810.000 đồng chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc. Vì vậy, công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Thị Hằng, Lù Văn Cương, Lê Xuân Mới, Triệu Thị Thùy Vân theo quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[10] - Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[11] - Về quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Duy T , Luyện THÀNH V , Luyện Văn H , Vũ Ngọc P và Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Duy T 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Luyện THÀNH V 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Luyện Văn H 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 (Ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Ngọc P 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Vũ Duy T và Vũ Ngọc P cho UBND phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội, các bị cáo Luyện THÀNH V và Luyện Văn H cho UBND xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, Hưng Yên, bị cáo Lê Văn H cho UBND phường Long Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

2.Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 04 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân.
- Cho thi hành trả lại bị cáo Vũ Ngọc P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen đã qua sử dụng nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 7.390.000 đồng (Bảy triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).

(Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2021 và giấy ủy nhiệm chi lập ngày 26/11/2021)

- Buộc bị cáo Lê Văn H phải truy nộp số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí : Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương